

CTCP TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG (DGC- HOSE) Báo cáo cập nhật ĐHCĐ

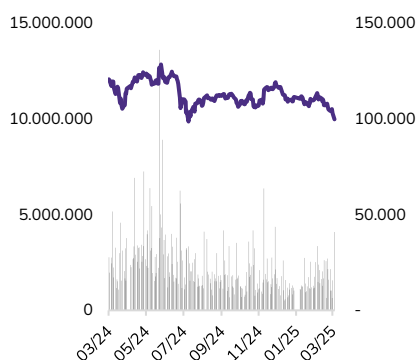
Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Hóa chất
Ngày báo cáo	: 01/04/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 98.200
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 37.294
SLCPLH (CP)	: 379.779.286

DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: FiinPro, ABS Research

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023	2024
Tăng trưởng DTT (%)	-32,5%	1,2%
Tăng trưởng LNST (%)	-44,1%	-4,0%
Biên LNG (%)	35,3%	35,0%
Biên LNST (%)	31,9%	30,3%
ROA (%)	19,9%	18,9%
ROE (%)	26,6%	22,4%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,11	0,06
EPS (VND/CP)	7.699	7.392
BVPS (VND/CP)	30.826	35.173

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Kế hoạch LNST năm 2025 tiếp tục giảm nhẹ svck

Điểm chính của ĐHCĐ ngày 31/03/2025:

- KQKD năm 2024 vẫn đi lùi nhẹ svck:
 - ✓ Lũy kế năm 2024, DTT của DGC đạt 9.865 tỷ đồng (+1,2% svck), trong đó đa phần các mảng kinh doanh đều tăng trưởng tốt svck trừ mảng Axit Photphoric.
 - **Màng Phốt pho vàng (P4)** – sản phẩm chủ lực của DGC – tăng trưởng tích cực với DTT đạt 4.253 tỷ đồng (+15,2% svck), chiếm 43,1% cơ cấu DTT.
 - **Màng Axit Photphoric sụt giảm mạnh:** DTT mảng này đạt 1.773 tỷ đồng (-48,5% svck), chiếm 18% cơ cấu DTT. Trong đó, dòng Axit Photphoric thực phẩm (H3PO4 – 85%) có DTT đạt gần 1.508 tỷ đồng (-30,4% svck) & dòng Axit Photphoric trích ly (WPA – 50%) đạt 265 tỷ đồng (-79,2% svck).
 - **Màng phân bón tăng trưởng ấn tượng:** DTT đạt 2.284 tỷ đồng (+68,8% svck) và chiếm 23,2% cơ cấu DTT. Trong đó, phân DAP/MAP đóng góp chủ đạo và có sự tăng trưởng rất tích cực trong năm 2024: DTT phân DAP đạt 644 tỷ đồng (+51,9% svck), phân MAP đạt 1.117 tỷ đồng (+168,5% svck), phân NPK đạt 34 tỷ đồng (+277,9% svck).
 - ✓ Lợi nhuận gộp năm 2024 của DGC đạt 3.449 tỷ đồng (+0,4% svck) với biên LNG đạt 35%, giảm nhẹ so với mức 35,3% của cùng kỳ năm trước. Chi phí bán hàng & QLDN năm 2024 tăng +6,3% svck lên 618 tỷ đồng.
 - ✓ Doanh thu tài chính năm 2024 đạt 649 tỷ đồng (-12,2% svck), chủ yếu do lãi tiền gửi giảm. Chi phí tài chính năm 2024 đạt 69 tỷ đồng (-29,8% svck), trong đó chi phí lãi vay giảm -32,2% svck về còn 22 tỷ đồng. Do lượng tiền dồi dào và nợ vay thấp nên hoạt động tài chính của DGC luôn đem lại lãi ròng kể từ năm 2019 trở lại đây, đặc biệt là 2 năm trở lại đây, lãi từ hoạt động này cũng khá cao, thường chiếm 19%-21% LNTT (năm 2023 lãi từ hoạt động tài chính là 641 tỷ đồng & năm 2024 là 580 tỷ đồng).
 - ✓ Kết quả, LNST cổ đông Công ty mẹ năm 2024 của DGC đạt 2.987 tỷ đồng (-4% svck), đánh dấu năm thứ 2 sụt lùi sau khi đạt đỉnh năm 2022. Với kết quả trên, DGC đã hoàn thành 96,8% kế hoạch doanh thu và 100,2% kế hoạch LNST năm 2024.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2025:
 - ✓ Năm 2025, DGC lên kế hoạch thận trọng với doanh thu đạt 10.385 tỷ đồng (+5,3% svck) và LNST dự kiến là 3.000 tỷ đồng (-3,4% svck). Trong đó, Phốt pho vàng (P4) sẽ đóng góp 4.655 tỷ đồng doanh thu (+9,5% svck, chiếm 44,8% cơ cấu doanh thu), phân bón đóng góp 2.453 tỷ đồng doanh thu (+7,4% svck, chiếm 23,6% cơ cấu doanh thu), màng Axit Photphoric giảm -29,5% svck về còn 1.250 tỷ đồng (chiếm 12% cơ cấu doanh thu).

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2024 & NĂM 2024

Chỉ tiêu	4Q23	4Q24	%YOY	2023	2024	%YOY
Doanh thu thuần	2.388	2.418	1,3%	9.748	9.865	1,2%
Lợi nhuận gộp	784	887	13,0%	3.437	3.449	0,4%
<i>Biên LN gộp</i>	32,9%	36,7%		35,3%	35,0%	
Chi phí BH & QLDN	(145)	(174)	20,0%	(581)	(618)	6,3%
<i>Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT</i>	6,1%	7,2%		6,0%	6,3%	
Doanh thu tài chính	194	168	-13,3%	739	649	-12,2%
Chi phí tài chính	(36)	(12)	-65,8%	(98)	(69)	-29,8%
<i>Chi phí lãi vay</i>	(8)	(5)	-30,2%	(32)	(22)	-32,2%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	798	869	8,9%	3.497	3.412	-2,4%
Lợi nhuận trước thuế	799	867	8,6%	3.495	3.400	-2,7%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	720	749	4,2%	3.110	2.987	-4,0%
<i>Biên LN ròng</i>	30,1%	31,0%		31,9%	30,3%	

Nguồn: FiinPro, ABS Research

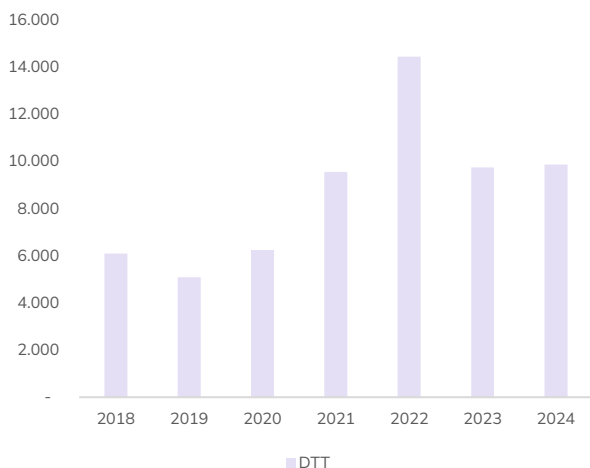
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025 CỦA DGC

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	%YOY
Doanh thu	tỷ đồng	9.864	10.385	5,3%
LNST	tỷ đồng	3.107	3.000	-3,4%
Cổ tức bằng tiền	%	30,0%	30,0%	

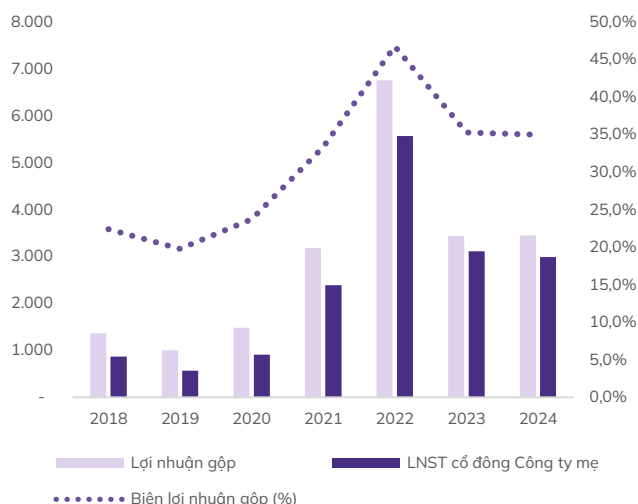
Nguồn: DGC, ABS Research

- ✓ Thời gian tới DGC dự kiến tập trung vào các hoạt động kinh doanh chính như: mở rộng xuất khẩu phốt pho vàng sang Mỹ, sản xuất pin lithium thâm nhập thị trường xe điện; sản xuất sản phẩm xanh cạnh tranh với Unilever và P&G,
- ✓ **Về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:**
 - Xây dựng Tổ hợp hoá chất Đức Giang Nghi Sơn: 1.200 tỷ đồng.
 - Hoàn thiện nhà máy cồn Đắk Nông: 50 tỷ đồng.
 - Nghiên cứu nâng cấp và mở rộng nhà máy Ấc quy Tia Sáng: 40 tỷ đồng.
 - Các kế hoạch khác: sửa chữa và nâng cấp nhà máy chất tẩy rửa tại Hưng Yên; đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đối với dự án tổ hợp công trình công cộng, trường học và nhà ở Đức Giang; đầu tư mở rộng kho Đình Vũ để phục vụ hoạt động nhập dung môi; nâng cấp và mở rộng Khai trường 25 (khai thác quặng Apatit tại Lào Cai).
- ✓ **Về phân phối lợi nhuận**, DGC dự kiến chia cổ tức tỷ lệ 30%, tương đương năm 2024. Công ty có lịch sử chi trả cổ tức tiền mặt khá đều, trong đó năm 2020 tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền của DGC là 15%, năm 2021 là 10%, năm 2022 là 40%, năm 2023 và 2024 là 30%.

Quy mô DTT của DGC 2018-2024 (tỷ đồng)

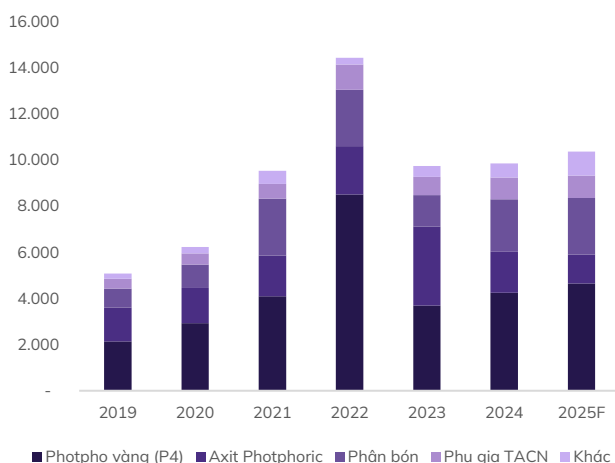


Quy mô lợi nhuận của DGC (tỷ đồng)

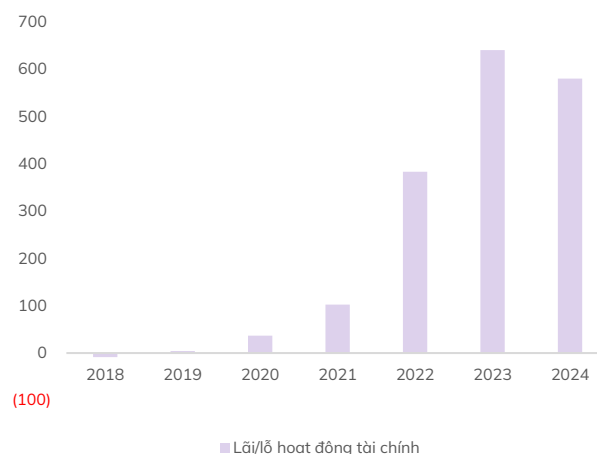


Nguồn: BCTC DGC, ABS Research

Cơ cấu DTT của DGC 2019-2025F (tỷ đồng)



Lãi/lỗ hoạt động tài chính (tỷ đồng)



Nguồn: FiinPro, ABS Research

• **Một số thông tin thảo luận tại ĐHCĐ:**

- ✓ **Liên quan mặt hàng Photpho vàng (P4) – mặt hàng chủ lực của DGC hiện nay:** Doanh nghiệp cho biết DGC đã xuất khẩu photpho vàng sang Mỹ từ 10 năm nay. Có thời điểm, tập đoàn đạt sản lượng 10.000 tấn một tháng. Nhưng gần đây thị trường hạ nhiệt, các đối tác Mỹ cũng mua ít hơn. Tuy nhiên, từ nửa cuối năm ngoái, do nhu cầu chất bán dẫn lớn, công ty đã tăng được sản lượng xuất sang Mỹ. Ngoài ra, do chất lượng tốt nên các đối tác Mỹ rất ưa chuộng và công ty đang tận dụng được lợi thế này. Trong khi đó, Trung Quốc vẫn hạn chế xuất khẩu photpho vàng. Tuy nhiên, nếu nước này xuất khẩu trở lại, giá mặt hàng này sẽ giảm sâu.
- ✓ **Liên quan Dự án Nghi Sơn:** Công ty đã khởi công dự án vào tháng 2 trên diện tích 30 ha, công suất khoảng 150.000 tấn hóa chất mỗi năm, tổng vốn đầu tư 2.400 tỷ đồng. GĐ1, dự án sẽ đi vào hoạt động từ Q2/2026, tập trung vào việc sản xuất Xút, trong bối cảnh nhu cầu Xút trong nước ngày càng tăng. Công ty sẽ cạnh tranh trực tiếp với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) trong lĩnh vực này. GĐ2 dự kiến triển khai trong năm 2027.
- ✓ **Liên quan BĐS:** DGC dự kiến đầu tư một dự án gồm 1.000 căn chung cư và 60 căn nhà liền kề thấp tầng tại Long Biên, Hà Nội. Ban lãnh đạo công ty chỉ muốn tập trung làm hóa chất và sợ mất tiền khi đầu tư sang ngành khác. Công ty làm các dự án này vì đã có sẵn đất từ trước, không phải vì muốn dẫn thân vào lĩnh vực này. Công ty đã chờ đợi 5 năm để được cấp phép triển khai dự án, thậm chí đã có phê duyệt quy hoạch 1/500. Hoá chất Đức Giang cũng đang xin chấp thuận chủ trương đầu tư và dự kiến sẽ có trong tháng 6 năm nay. Ngoài ra, Công ty cổ phần Ấc quy Tia Sáng (công ty con thuộc tập đoàn) đang

có khoảng 3 ha đất tại quận An Dương, TP Hải Phòng. Doanh nghiệp này dự kiến tiếp tục xây dự án nhà chung cư và liên kế tại đây. Tuy nhiên, dự án này sẽ chủ yếu nhằm phục vụ chỗ ở cho cán bộ công nhân viên.

- ✓ **Liên quan khoản đầu tư vào Ác quy Tia Sáng:** Lãnh đạo công ty thừa nhận Ác quy Tia Sáng một năm chỉ lãi 6-7 tỷ đồng, không dư dả tiền bạc và Hóa chất Đức Giang "vẫn đang hỗ trợ". Tuy nhiên, với số vốn hơn trăm tỷ đồng đầu tư (51% vốn), xác suất rủi ro thấp và vẫn có khả năng hồi vốn. Mục đích đầu tư vào công ty này là để mở rộng sản lĩnh vực sản xuất pin. Ác quy Tia Sáng đang muốn làm pin lithium thế hệ mới hay cell pin. Tuy nhiên, chi phí nghiên cứu, đầu tư ban đầu là tương đối lớn nên công ty chưa đủ nguồn lực để triển khai.

Đánh giá của ABS Research:

Chúng tôi cho rằng kế hoạch kinh doanh năm 2025 mà DGC đưa ra là có tính khả thi dựa trên các yếu tố sau:

- ✓ Triển vọng mảng Photpho vàng (P4) dự báo lạc quan do cả sản lượng tiêu thụ & giá bán P4 dự báo sẽ tiếp tục phục hồi khi nhu cầu P4 trên thế giới sẽ tăng cao nhằm đáp ứng cho nhu cầu thị trường phân bón tăng cao & phục vụ cho ngành bán dẫn, sản xuất chip đang có dấu hiệu phục hồi. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng những chính sách thuế mà Mỹ áp dụng lên xe điện, chất bán dẫn của Trung Quốc cũng như các nước khác có thể sẽ ảnh hưởng tới việc tiêu thụ P4. Chúng tôi đang đánh giá lại mức độ ảnh hưởng và sẽ cập nhật trong báo cáo tiếp theo.
- ✓ Biên lợi nhuận của DGC thời gian tới dự kiến có thể cải thiện hơn do DGC có kế hoạch nâng cấp, mở rộng thêm 11ha tại Khai trường 25 (Lào Cai), dự kiến đi vào sản xuất năm 2025, góp phần tăng tính chủ động về nguồn nguyên vật liệu chính là quặng Apatit từ 80% (hiện tại) lên 90%, thậm chí 100% vào năm 2025.
- ✓ Mảng Axit Photphoric dự báo sẽ phục hồi trở lại từ năm 2025 từ mức nền thấp của năm 2024. Mảng phân bón và phụ gia TACN dự kiến vẫn ổn định trong năm 2025 khi nhu cầu phân bón dự báo vẫn cao.
- ✓ Dự án Nhà máy cồn 50.000 tấn/năm dự kiến sẽ vận hành trong năm 2025. Với nhu cầu cồn ngày càng tăng cao, dự án hứa hẹn sẽ đem lại doanh thu gần nghìn tỷ mỗi năm cho DGC.
- ✓ Động lực tăng trưởng mới đến từ Dự án Chlor – Alkali – Vinyl Nghi Sơn. Dự án có tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 là 2.400 tỷ, đã khởi công từ tháng 02/2025, công suất thiết kế 50.000 tấn NaOH/năm, dự kiến đi vào hoạt động Q2/2026. Dự án này khi đi vào khai thác dự kiến mang lại 2.500 tỷ đồng doanh thu/năm nếu hoạt động 100% công suất.
- ✓ Dự án Alumini tại Đắk Nông hứa hẹn triển vọng dài hạn nếu được triển khai. Dự án có quy mô khai thác dự kiến khoảng 14,4 triệu tấn quặng bô-xít/năm, và 3 nhà máy tuyển quặng sẽ được xây dựng với công suất 5,8 triệu tấn quặng tinh/năm. Hiện, DGC cũng đang theo đuổi để sớm có Giấy phép cho dự án trong bối cảnh UBND tỉnh Đắk Nông đang nỗ lực gỡ vướng để triển khai các dự án bô-xít trên địa bàn tỉnh.
- ✓ Với kế hoạch LNST của DGC năm 2025F dự kiến đạt 3.000 tỷ đồng (-3,4% svck). EPS & BVPS 2025F dự kiến đạt 7.899 đ/cp & 40.072 đ/cp, tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 12,61 và 2,49 lần tại mức giá hiện tại. ROE 2025F dự kiến đạt 19,7%. Chúng tôi đang thực hiện điều chỉnh lại dự phóng và định giá và sẽ cập nhật trong báo cáo tiếp theo.

PHỤ LỤC: MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA DGC

Báo cáo KQ HKKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	9.550	14.444	9.748	9.865
Giá vốn hàng bán	-6.368	-7.694	-6.311	-6.415
Lợi nhuận gộp	3.182	6.750	3.437	3.449
Doanh thu tài chính	171	533	739	649
Chi phí tài chính	-68	-150	-98	-69
Chi phí bán hàng	-504	-600	-436	-447
Chi phí QLDN	-137	-152	-145	-171
Lợi nhuận từ HKKD	2.644	6.382	3.497	3.412
Lãi/Lỗ khác	0	2	1	-6
Lợi nhuận trước thuế	2.644	6.383	3.498	3.406
Lợi nhuận sau thuế	2.397	5.706	3.008	2.817
LNST cổ đông Công ty mẹ	2.388	5.565	3.110	2.987

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HKKD	2.620	5.937	2.784	3.119
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	-2.241	-3.828	-2.338	-1.152
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	-537	-697	-920	-2.912
LCT thuần trong kỳ	-158	1.412	-475	-945
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	282	124	1.535	1.061
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	124	1.535	1.061	116

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	2,74	4,27	3,57	6,19
Khả năng thanh toán nhanh	2,07	3,86	3,30	5,68
Khả năng thanh toán tiền mặt	1,72	3,50	2,98	5,20
Khả năng thanh toán lãi vay	194,54	363,72	110,50	158,29
Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,74	0,81	0,77	0,87
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,26	0,19	0,23	0,13
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	0,13	0,04	0,11	0,06
Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	26,4	14,5	23,1	22,5
Số ngày phải trả	23,5	23,9	14,9	14,3
Số ngày tồn kho	59,7	56,6	53,6	52,3
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	33,3%	46,7%	35,3%	35,0%
Tỷ suất lợi nhuận HKKD	26,8%	42,1%	29,8%	29,3%
Tỷ suất LNST	25,1%	39,5%	30,9%	28,6%
ROE	46,1%	66,5%	26,3%	21,9%
ROA	33,3%	52,0%	20,7%	17,9%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	124	1.535	1.061	116
+ Đầu tư ngắn hạn	3.632	7.471	9.342	10.570
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	781	919	1.130	980
+ Hàng tồn kho	1.386	1.000	855	985
+ Tài sản ngắn hạn khác	75	60	80	50
Tài sản ngắn hạn	5.997	10.985	12.467	12.701
+ Các khoản phải thu dài hạn	9	29	31	32
+ Tài sản cố định	1.974	1.781	2.457	2.496
+ Bất động sản đầu tư	0	0	0	0
+ Tài sản dở dang dài hạn	172	234	225	161
+ Đầu tư dài hạn	0	0	0	0
+ Tài sản dài hạn khác	368	376	420	431
Tài sản dài hạn	2.523	2.420	3.134	3.121
Tổng Tài sản	8.520	13.405	15.601	15.821
+ Vay ngắn hạn	842	468	1.328	865
+ Nợ ngắn hạn khác	1.346	2.104	2.165	1.189
Nợ ngắn hạn	2.188	2.571	3.493	2.053
+ Vay dài hạn	0	0	0	0
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	0	0	70	67
Nợ dài hạn	0	0	70	67
Tổng nợ phải trả	2.188	2.572	3.563	2.120
+ Vốn cổ phần	1.711	3.798	3.798	3.798
+ Thặng dư vốn cổ phần	1.787	1.787	1.787	1.787
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.947	5.084	5.999	7.205
+ Quỹ khác	-112	165	454	911
Vốn chủ sở hữu	6.332	10.834	12.037	13.701
Tổng cộng nguồn vốn	8.520	13.405	15.601	15.821

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	53,1%	51,2%	-32,5%	1,2%
Tăng trưởng LNNT	159,4%	140,8%	-44,8%	-2,9%
Tăng trưởng LNST	166,8%	138,0%	-47,3%	-6,4%
Tăng trưởng VCSH	55,7%	71,1%	11,1%	13,8%
Tăng trưởng Tổng tài sản	45,0%	57,3%	16,4%	1,4%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	11,4	4,2	12,3	15,8
P/B	1,9	2,1	3,1	3,3
EPS	6.047	13.774	7.699	7.392
BVPS	35.519	27.519	30.826	35.173

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện, Hóa chất

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc TTPT

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên

Email: hai.nguyenxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng và Dịch vụ công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên

Email: thu.kieuthithanh@abs.vn



Tư hào
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây